

Số: 12/2023/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 24 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 385/2022/TLST-DS, ngày 30 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1968.

Địa chỉ cư trú: xóm 4, xã QM, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú: Đường N2, khu phố TN, phường DA, thành phố DA, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Hoàng P, sinh năm 1987 đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 02/11/2022)

- Bị đơn: **Lâm Văn H**, sinh năm 1990.

Địa chỉ cư trú: ấp KĐ, xã LST, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp cho bị đơn: Chị Trương Thị Ngọc P, sinh năm 1982 đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: ấp TLB, xã TD, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lâm Văn H có nghĩa vụ trả bà Nguyễn Thị Đ số tiền vay còn nợ

48.000.000đ (*Bốn mươi tám triệu đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định này cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ nộp 600.000đ (*Sáu trăm ngàn đồng*), nhưng khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.200.000đ đồng bà Đ đã nộp theo lai thu số 0003841 ngày 30/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TO, còn lại 600.000đ (*Sáu trăm ngàn đồng*) hoàn trả cho bà Đ.

Buộc anh Lâm Văn H có nghĩa vụ 600.000đ (*Sáu trăm ngàn đồng*) án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TO;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Hoàng Phú